

**HƯỚNG DẪN****Xét chọn danh hiệu “Học sinh 3 rèn luyện” năm học 2016-2017**

-----

Căn cứ hướng dẫn số: 69- HD/TWĐTN-TNTH ngày 09/11/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc triển khai phong trào “*Học sinh 3 rèn luyện*” giai đoạn 2015 - 2017; nhằm tôn vinh những học sinh tiêu biểu trong thực hiện phong trào “*Học sinh 3 rèn luyện*” tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Ban Bí thư Trung ương Đoàn triển khai Hướng dẫn xét chọn danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” năm học 2016 - 2017, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Phát hiện, biểu dương những học sinh khối trung cấp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiêu biểu trong việc thực hiện phong trào “*Học sinh 3 rèn luyện*”; góp phần hình thành lớp học sinh tiêu biểu về đạo đức, tay nghề, có đủ thể lực để tham gia góp phần xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Thông qua các điển hình được tuyên dương, khẳng định hiệu quả của phong trào, thúc đẩy phong trào tiếp tục phát triển.

- Góp phần nâng cao vị thế, tính cần thiết của khối trường nghề, tham gia tích cực trong hoạt động hướng nghiệp.

**2. Yêu cầu**

- Việc xét chọn danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” được triển khai rộng rãi tới toàn thể học sinh tại tất cả các tổ chức Đoàn trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo hệ trung cấp nghề trên toàn quốc.

- Các hoạt động xét chọn “*Học sinh 3 rèn luyện*” được thực hiện công khai, dân chủ tại tất cả các cấp.

- Các thành tích phải được chứng minh cụ thể, chính xác.

- 100% Đoàn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo hệ trung cấp nghề, các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc có cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo hệ trung cấp triển khai xét chọn danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*”.

## II. ĐỐI TƯỢNG - TIÊU CHUẨN

**1. Đối tượng:** học sinh của chương trình đào tạo trung cấp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

### 2. Tiêu chuẩn “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp Trung ương

#### 2.1. Tiêu chuẩn chung

- Đạt danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp tỉnh.
- Được Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh đề xuất xét ở cấp Trung ương.

#### 2.2. Tiêu chuẩn cụ thể

##### 2.2.1. Tiêu chuẩn về đạo đức

- Không vi phạm pháp luật và các quy chế, nội quy của nhà trường, quy định của địa phương và cộng đồng.

- Điểm rèn luyện của năm học xét trao Danh hiệu từ **80 điểm** trở lên (*trên thang điểm 100 theo Quy định về đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành*). Đối với những trường hợp đặc thù không đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo thì kết quả rèn luyện được tính quy đổi phải đạt loại **Tốt** trở lên.

- Đạt thêm 01 trong các tiêu chí sau:

+ Tham gia tích cực công tác đoàn và phong trào thanh niên, được nhận giấy khen từ Đoàn cấp huyện trở lên.

+ Đạt giải trong các cuộc thi tìm hiểu về khoa học Mác - Lênin, tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, văn hóa dân tộc từ cấp trường trở lên.

+ Là thanh niên tiên tiến, gương người tốt - việc tốt, có hành động dũng cảm cứu người, có thành tích đặc biệt xuất sắc trong giữ gìn an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, hoạt động vì cộng đồng được khen thưởng từ cấp huyện trở lên.

+ Tham gia các hoạt động tình nguyện được khen thưởng từ cấp huyện trở lên.

##### 2.2.2. Tiêu chuẩn về tay nghề

- Điểm trung bình học tập của năm học xét trao Danh hiệu đạt từ **8,0/10** trở lên.

- Đạt thêm 01 trong các tiêu chí sau:

+ Đạt giải thưởng trong các cuộc thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật.

+ Đạt giải khuyến khích trở lên trong các cuộc thi tay nghề cấp tỉnh.

### 2.2.3. Tiêu chuẩn về thể lực

Đạt 01 trong các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn “*Thanh niên khỏe*” từ cấp trường trở lên (Theo tiêu chuẩn phụ lục gửi kèm).

- Tham gia và đạt giải khuyến khích trở lên trong các giải thể thao từ cấp trường trở lên.

***\* Tất cả các thành tích xét trao danh hiệu “Học sinh 3 rèn luyện” cấp Trung ương được tính trong khoảng thời gian của năm học xét trao Danh hiệu tính từ tháng 6/2016 đến tháng 6/2017.***

### 2.3. Quy trình xét chọn danh hiệu

- Các tỉnh, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc triển khai tiêu chí xét chọn danh hiệu đến tổ chức Đoàn tại các cơ sở đào tạo trung cấp nghề.

- Đoàn cấp tỉnh tổ chức xét chọn, giới thiệu học sinh xét danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp Trung ương.

- Ban Bí thư Trung ương Đoàn thành lập Hội đồng xét chọn danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp Trung ương gồm: Đại diện Ban Bí thư Trung ương Đoàn, đại diện Ban Thanh niên Trường học Trung ương Đoàn; đại diện Vụ Công tác học sinh, sinh viên (Bộ Lao động - Thương binh và xã hội); đại diện Tổng cục giáo dục nghề nghiệp (Bộ Lao động - Thương binh và xã hội) và các đơn vị liên quan. Họp xét xong trước 30/10/2017.

- Tổ chức tuyên dương, trao danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp Trung ương vào dịp 20/11/2017.

### 2.4. Hồ sơ xét chọn

- Hồ sơ đề nghị xét trao danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp Trung ương gồm có:

+ Công văn đề nghị của tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc.

+ Báo cáo thành tích cá nhân (theo mẫu) có xác nhận của Đoàn trường hoặc lãnh đạo trường (nơi chưa có tổ chức Đoàn).

+ Bản sao bằng khen (hoặc Quyết định, giấy chứng nhận) đạt danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp tỉnh.

+ Bản sao kết quả rèn luyện, kết quả điểm học tập của năm học xét trao Danh hiệu, có xác nhận của nhà trường.

+ Bản sao giấy khen của đoàn trường, bằng khen hoặc giấy khen đạt các giải thưởng về học tập, tay nghề, thể lực, các giải thưởng văn hóa, văn nghệ khác...(nếu trong báo cáo thành tích có nêu).

- Hồ sơ đề nghị danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp Trung ương gửi về Trung ương Đoàn qua Ban Thanh niên Trường học Trung ương Đoàn, số 64 Bà Triệu, Hà Nội trước ngày 15/10/2017.

### **3. Danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp tỉnh, cấp trường**

#### **3.1. Cấp tỉnh**

- Ban Thường vụ các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc xây dựng tiêu chuẩn cụ thể của danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp tỉnh phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của học sinh và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại địa phương, đơn vị.

- Ban Thường vụ các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc thành lập Hội đồng xét trao danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp tỉnh gồm: Thường trực tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc; đại diện Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan.

- Tổ chức tuyên dương, trao danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp tỉnh trong tháng 9,10/2017.

- Phối hợp với Sở Giáo dục & Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tuyên dương học sinh đạt danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp tỉnh; giới thiệu những gương điển hình để tuyên dương cấp Trung ương. Vận động nguồn lực xã hội để chăm lo, phát huy, giúp đỡ học sinh đạt Danh hiệu tiếp tục phát triển.

#### **3.2. Cấp trường**

- Ban Thường vụ Đoàn trường xây dựng tiêu chuẩn cụ thể danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp trường trên cơ sở hướng dẫn của Đoàn cấp trên và tình hình thực tiễn của học sinh và đơn vị.

- Ban Thường vụ Đoàn trường thành lập Hội đồng xét, trao danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp trường gồm: Bí thư hoặc Phó bí thư Đoàn trường; đại diện phòng công tác Học sinh và các phòng ban liên quan.

- Tổ chức tuyên dương, trao danh hiệu “*Học sinh 3 rèn luyện*” cấp trường vào dịp tổng kết cuối năm học.

Ban Bí thư Trung ương Đoàn đề nghị các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc triển khai thực hiện hướng dẫn, đảm bảo các yêu cầu chung.

**Nơi nhận:**

- Ban Dân vận, Ban Tuyên giáo, Ban Tổ chức, Văn phòng TW Đảng (để b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để p/h);
- Ban Bí thư TW Đoàn;
- TW Hội LHTN Việt Nam (để p/h);
- Các Ban, đơn vị TW Đoàn (để t/h);
- Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc (để t/h);
- Các cơ quan báo chí thuộc TW Đoàn;
- Lưu VP, TNTH.

**TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN  
BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



*Nguyễn Mạnh Dũng*  
**Nguyễn Mạnh Dũng**

## TIÊU CHUẨN “THANH NIÊN KHỎE”

(Kèm theo Hướng dẫn số 88 HD/TWĐTN-TNTH ngày 17 tháng 5 năm 2017  
của Ban Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh)

### \* Tiêu chuẩn đối với Nữ:

#### 1- Nội dung kiểm tra gồm:

- + Chạy 100 m
- + Chạy 800 m
- + Bật xa tại chỗ hoặc nhảy xa (tùy chọn).

#### 2- Tiêu chuẩn kiểm tra (theo bảng)

Nhóm tuổi	Phân loại	100 m (giây)	800 m (phút, giây)	Nhảy xa (m)	Bật xa (m)
	<i>Không đạt</i>	> 19,0	> 5'00	< 2,75	< 1,6
16 - 24 tuổi	<b>Đạt</b>	19,0 - 17,5	5'00 - 4'00	2,75 - 3,15	1,60 - 1,80
	<b>Khá</b>	17,4 - 16,5	3'59 - 3'30	3,16 - 3,45	1,81 - 2,0
	<b>Giỏi</b>	< 16,5	< 3'30	> 3,45	> 2,0
	<i>Không đạt</i>	> 19,5	> 5'50	< 2,60	< 1,55
25 - 30 tuổi	<b>Đạt</b>	19,5 - 17,9	5'50 - 4'50	2,60 - 3,05	1,56 - 1,75
	<b>Khá</b>	17,8 - 17,0	4'49 - 4'20	3,06 - 3,30	1,76 - 1,90
	<b>Giỏi</b>	< 17	< 4'20	> 3,30	> 1,90

#### 3- Phân loại chung tiêu chuẩn rèn luyện.

Loại Đạt: có 3/3 nội dung kiểm tra đạt yêu cầu.

Loại Khá: có 2/3 nội dung kiểm tra đạt loại khá trở lên và nội dung còn lại đạt yêu cầu.

Loại Giỏi: có 2/3 nội dung đạt loại giỏi trở lên và nội dung còn lại phải đạt loại khá trở lên.

(Từ loại đạt trở lên được xác nhận danh hiệu “Thanh niên khỏe”).

### \* Tiêu chuẩn với Nam:

#### 1- Nội dung kiểm tra

- + Chạy 100 m
- + Chạy 1.500 m
- + Kéo tay xà đơn
- + Bật xa hoặc nhảy xa (tùy chọn).

#### 2- Tiêu chuẩn kiểm tra (theo bảng):

Nhóm tuổi	Phân loại	100 m (giây)	1.500 m (phút, giây)	Nhảy xa (m)	Bật xa (m)	Kéo xà đơn (lần)
16 - 24 tuổi	<i>Không đạt</i>	> 15,0	> 7'00	< 4,00	< 2,35	< 12
	<b>Đạt</b>	15,0 - 14,6	7'00 - 6'30	4,00 - 4,50	2,35 - 2,55	12 - 17
	<b>Khá</b>	14,5 - 14,0	6'29 - 6'00	4,51 - 5,00	2,56 - 2,65	18 - 22
	<b>Giỏi</b>	< 14,0	< 6'00	> 5,00	> 2,56	> 23
25 - 30 tuổi	<i>Không đạt</i>	> 15,5	> 7'30	< 3,80	< 2,25	< 10
	<b>Đạt</b>	15,5 - 15,0	7'30 - 7'00	3,80 - 4,30	2,25 - 2,45	10 - 14
	<b>Khá</b>	14,9 - 14,5	6'59 - 6'30	4,31 - 4,80	2,46 - 2,60	15 - 20
	<b>Giỏi</b>	< 14,5	< 6'30	> 4,80	> 2,60	> 20
31 - 35 tuổi	<i>Không đạt</i>	> 16,5	> 7'50	< 3,50	< 2,10	< 8
	<b>Đạt</b>	16,5 - 16,0	7'50 - 7'00	3,50 - 4,0	2,10 - 2,30	8 - 12

Nhóm tuổi	Phân loại	100 m (giây)	1.500 m (phút, giây)	Nhảy xa (m)	Bật xa (m)	Kéo xà đơn (lần)
	<b>Khá</b>	<b>15,9 - 15,0</b>	<b>6'59 - 6'20</b>	<b>4,01 - 4,50</b>	<b>2,31 - 2,50</b>	<b>13 - 17</b>
	<b>Giỏi</b>	<b>&lt; 15</b>	<b>&lt; 6'20</b>	<b>&gt; 4,50</b>	<b>&gt; 2,50</b>	<b>&gt; 17</b>

**3- Phân loại chung tiêu chuẩn rèn luyện :**

Loại Đạt: có 4/4 nội dung kiểm tra đạt chỉ tiêu quy định.

Loại Khá: có 3/4 nội dung kiểm tra đạt loại khá trở lên nội dung còn lại đạt yêu cầu.

Loại Giỏi: có 2/4 nội dung đạt loại giỏi trở lên và có 2 nội dung còn lại phải đạt loại khá trở lên.

(Từ Đạt trở lên được xác nhận danh hiệu “Thanh niên khỏe”).

-----